

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **115/2017/NQ-HĐND**

Kiên Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2017



NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công năm 2018
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Xét Tờ trình số 261/TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kế hoạch đầu tư công năm 2018 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 183/BC-HĐND ngày 28 tháng 11 năm 2017 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất kế hoạch đầu tư công năm 2018 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Nội dung cụ thể như sau:

1. Tổng vốn đầu tư: 5.619.237 triệu đồng, bao gồm:

a) Nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương: 3.230.230 triệu đồng, gồm:

- Vốn cân đối theo tiêu chí, định mức tại Nghị quyết số 144/2015/NQ-HĐND ngày 09/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh: 1.040.230 triệu đồng;

- Vốn từ nguồn thu sử dụng đất : 1.000.000 triệu đồng;

- Vốn từ nguồn thu xổ số kiến thiết : 1.190.000 triệu đồng;

(Danh mục chi tiết kèm theo Phụ lục I, II, III)

b) Nguồn vốn ngân sách trung ương hỗ trợ: 2.389.007 triệu đồng, gồm:

- Vốn trong nước : 1.090.782 triệu đồng;
- Vốn ngoài nước : 243.225 triệu đồng (bao gồm thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh 9.000 triệu đồng).

(Danh mục chi tiết kèm theo Phụ lục IV, VI.a và VI.b)

- Vốn trái phiếu Chính phủ : 1.055.000 triệu đồng.

(Danh mục chi tiết kèm theo Phụ lục V)

2. Một số giải pháp thực hiện

a) Nâng cao trách nhiệm công tác tham mưu của các ngành và địa phương; thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về đầu tư công. Tập trung thực hiện hoàn thành kế hoạch đầu tư công năm 2018.

b) Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

c) Quán triệt thực hiện tốt các quy định, công bằng và minh bạch trong đấu thầu.

d) Phối hợp tăng cường công tác nghiệm thu phù hợp từng giai đoạn nhằm đẩy nhanh giải ngân khi có khối lượng hoàn thành. Thực hiện quyết toán công trình theo quy định; xử lý nghiêm đối với các đơn vị không quyết toán, quyết toán chậm gây ảnh hưởng đến công tác bố trí kế hoạch vốn.

đ) Tăng cường công tác giám sát chất lượng công trình của các ngành chức năng quản lý nhà nước đối với các chủ thể tham gia hoạt động xây dựng.

e) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát đánh giá đầu tư, kết hợp tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ để hoàn thành kế hoạch hiệu quả.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Đối với các nguồn vốn phát sinh giữa 2 kỳ họp nhưng chưa được tổng hợp vào kế hoạch đầu tư công năm 2018 trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp này (vốn trung ương, vốn chương trình mục tiêu quốc gia, vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư...) và các vấn đề liên quan đến điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2018 giữa 02 kỳ họp thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh, giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến để Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện kịp thời và tổng hợp báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp gần nhất.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, Kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2017.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT, ddqnhut.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em

